

Số: 229 /QĐ-MDC

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thực hiện báo cáo học thuật  
tại các Bộ môn trong học kỳ II năm học 2021-2022

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Chương IV của Quy định về Quản lý hoạt động Khoa học công nghệ quy định về việc Quản lý hoạt động nghiên cứu sinh hoạt học thuật của các giảng viên và cán bộ khoa học tại các bộ môn, ban hành theo Quyết định số 1171/QĐ-MDC, ngày 12/11/2020;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Khoa học Công nghệ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép thực hiện 259 báo cáo học thuật (có danh mục kèm theo) trong học kỳ II năm học 2021-2022.

**Điều 2.** Các giảng viên và cán bộ khoa học có tên trong Điều 1 có trách nhiệm thực hiện báo cáo học thuật theo Quy định của Nhà trường đúng với nội dung thực hiện và thời gian đã được đăng ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học Công nghệ, phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các Khoa, Bộ môn, các giảng viên và cán bộ khoa học có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các PHT (để phối hợp chỉ đạo);
- HUMG eOFFICE;
- Lưu: HCTH, KHTC, KHCN.

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Trần Thanh Hải

| TT                   | Họ và tên người báo cáo | Tên báo cáo học thuật   | Thời gian báo cáo dự kiến |
|----------------------|-------------------------|---|---------------------------|
| ✓ 131                | Trần Đình Thước         | So sánh trạng từ tiếng Anh và phụ từ tiếng Việt   | 6/2022                    |
| ✓ 132                | Lê Thị Thúy Hà          | Dạy học tình huống trong phát triển kỹ năng nói tiếng Anh   | 6/2022                    |
| ✓ 133                | Nguyễn Ánh Hoa          | Những câu thành ngữ tiếng anh hay về tình yêu   | 6/2022                    |
| ✓ 134                | Đặng Thanh Mai          | Áp dụng hoạt động theo cặp , nhóm trong lớp học trực tuyến nhằm cải thiện kỹ năng nói cho sinh viên     | 6/2022                    |
| ✓ 135                | Vũ Thanh Tâm            | Yếu tố ảnh hưởng đến việc học tiếng Anh trực tuyến của sinh viên đại học.                               | 6/2022                    |
| 136                  | Vũ Thái Linh            | Cách sử dụng từ điển Anh-Anh trực tuyến hiệu quả.   | 6/2022                    |
| ✓ 137                | Nguyễn Thị Nguyệt Ánh   | The experience of organizing EFL online teaching  | 6/2022                    |
| 138                  | Đỗ Bảo Anh Phương       | Tăng cường động lực học từ vựng tiếng Anh qua trò chơi trực tuyến                                       | 6/2022                    |
| ✓ 139                | Dương Thúy Hương        | A literature review of case study approaches in educational research                                    | 6/2022                    |
| 140                  | Trần Thị Thu Hiền       | Nghiên cứu về thể loại chữ dị thể xuất hiện tại các bức hoành phi câu đối trong hệ thống chùa Việt Nam. | 6/2022                    |
| 141                  | Trần Thị Thu Hiền       | Luận về việc nghiên cứu lịch sử giảng dạy tiếng Trung Quốc như một ngôn ngữ thứ 2                       | 6/2022                    |
| <b>Bộ môn Toán</b>   |                         |   |                           |
| 142                  | Hoàng Ngự Huân          | Lập các chương trình con tìm nghiệm xấp xỉ của bài toán biên trên Maple                                 | 6/2022                    |
| 143                  | Nguyễn Thế Lâm          | Giới thiệu về thống kê và phân tích số liệu   | 6/2022                    |
| 144                  | Nguyễn Thị Lan Hương    | Tích phân hàm phức  | 6/2022                    |
| 145                  | Nguyễn Trường Thanh     | Tính ổn định của hệ Polytopic có trễ  | 6/2022                    |
| 146                  | Phạm Ngọc Anh           | Kiểm định giả thuyết về trung bình hai tổng thể với phân mềm R  | 6/2022                    |
| 147                  | Nguyễn Thùy Linh        | Một số bài toán về đạo hàm riêng  | 6/2022                    |
| 148                  | Đào Xuân Hưng           | Phép Biến Hình Không Gian   | 6/2022                    |
| 149                  | Nguyễn Thu Hằng         | Mặt phẳng tiếp xúc và xấp xỉ tuyến tính   | 6/2022                    |
| 150                  | Lê Bích Phượng          | Sự tương đương của các thước đo độ chính xác  | 6/2022                    |
| 151                  | Lê Thị Hương Giang      | Ứng dụng thực tế của ma trận, định thức   | 6/2022                    |
| 152                  | Nguyễn Thị Hằng         | Xây dựng thuật toán tiên cho HMM không thuần nhất   | 6/2022                    |
| 153                  | Phạm Tuấn Cường         | Một số bài toán phương trình hàm trên lớp các hàm liên tục và khả vi                                    | 6/2022                    |
| 154                  | Phạm Tuấn Cường         | Khai triển Fourier và các ứng dụng  | 6/2022                    |
| 155                  | Hà Hữu Cao Trình        | Các lớp đồ thị $n$ -kề mạnh.  | 6/2022                    |
| <b>Bộ môn Vật lý</b> |                         |   |                           |
| 156                  | Đỗ Thị Hồng Hải         | Hàm cảm ứng exciton trong vật liệu bán kim loại, bán dẫn  | 6/2022                    |
| 157                  | Nguyễn Thị Diệu Thu     | Nghiên cứu tính chất của dây nano ZnO chế tạo bằng phương pháp thủy nhiệt                               | 6/2022                    |
| 158                  | Đào Việt Thắng          | Vật liệu nano và ứng dụng   | 6/2022                    |

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT  
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN  
Bộ Môn Ngoại Ngữ  
-----

**BÁO CÁO HỌC THUẬT**  
**HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021 -2022**

**A LITERATURE REVIEW OF CASE STUDY  
APPROACHES IN EDUCATIONAL RESEARCH**

**Báo cáo viên: Dương Thúy Hương**

*Bộ Môn Ngoại Ngữ*

*Uyen*

*Trưởng Thị Thanh Thủy*

Hà Nội, 2022

**KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN**  
**Bộ môn Ngoại ngữ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  
-----o0o-----

**BIÊN BẢN TRÌNH BÀY BÁO CÁO HỌC THUẬT**

**Học kỳ II, năm học 2021 - 2022**

Thời gian: 7h30 ngày 29 - 06 - 2022

Địa điểm: Bộ môn Ngoại ngữ, P.07-T11, nhà C12

Thành phần: Toàn thể cán bộ Bộ môn Ngoại ngữ

Chủ trì: **GVC. ThS. Trương Thị Thanh Thủy, Phó Trưởng Bộ môn Ngoại Ngữ**

Thư ký: **GV. Đỗ Bảo Anh Phương**

Tên báo cáo: A literature review of case study approaches in educational research

Báo cáo viên: **GVC. ThS. Dương Thúy Hương**

**TIẾN TRÌNH**

**1. Báo cáo viên trình bày bản báo cáo**

Có báo cáo kèm theo.

**2. Nhận xét**

2.1. GVC. ThS. Lê Thị Thúy Hà: Báo cáo đã mô tả khái quát các loại case study, thể hiện được điểm mạnh và hạn chế của từng loại, giúp ích cho các nhà nghiên cứu.

2.2. GVC. ThS. Cao Xuân Hiền: Báo cáo nên đưa ra ví dụ minh họa cho các khái niệm quan trọng.

**3. Kết luận**

Báo cáo “A literature review of case study approaches in educational research” do GVC. ThS. Dương Thúy Hương trình bày tại Bộ môn Ngoại ngữ đạt chất lượng một báo cáo học thuật.

*Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2022*

Chủ trì



**GVC. ThS. Trương Thị Thanh Thủy**

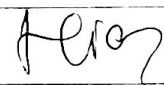
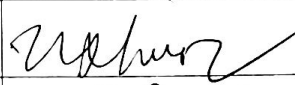
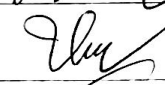
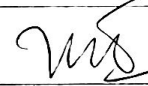
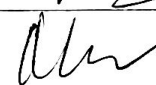
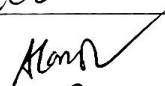
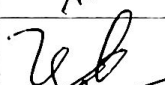


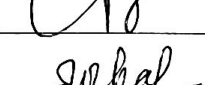
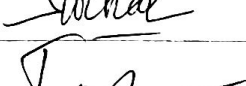
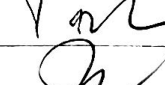

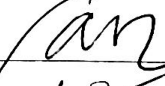


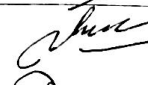
Thư ký



**GV. Đỗ Bảo Anh Phương**

**DANH SÁCH CÁN BỘ THAM DỰ BÁO CÁO HỌC THUẬT  
BỘ MÔN NGOẠI NGỮ**

Thời gian: ..... 29-6-2022 .....  
 Địa điểm: ..... VP Bộ môn Ngoại Ngữ .....  
 Người trình bày: ..... Dương Thuý Hường .....

| STT | Họ và tên               | Đơn vị           | Ký tên  |
|-----|-------------------------|------------------|---|
| 1   | Cao Xuân Hiền           | Bộ môn Ngoại ngữ |    |
| 2   | Trần Đình Thuộc         | Bộ môn Ngoại ngữ |    |
| 3   | Trương Thị Thanh Thủy   | Bộ môn Ngoại ngữ |    |
| 4   | Nguyễn Thị Thu Phúc     | Bộ môn Ngoại ngữ |    |
| 5   | Đặng Thanh Mai          | Bộ môn Ngoại ngữ |   |
| 6   | Nguyễn Hồng Vân         | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 7   | Nguyễn Thị Nguyệt Ánh   | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 8   | Lê Thị Thuý Hà          | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 9   | Dương Thuý Hường        | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 10  | Nguyễn Thị Thảo         | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 11  | Vũ Thanh Tâm            | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 12  | Nguyễn Ánh Hoa          | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 13  | Trịnh Thị Vân           | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 14  | Nguyễn Thị Cúc          | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 15  | Vũ Thái Linh            | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 16  | Nguyễn Đạo Lý Nhân Phúc | Bộ môn Ngoại ngữ |  |
| 17  | Đỗ Bảo Anh Phương       | Bộ môn Ngoại ngữ |  |